Phẩm An-Ban (1)

Kinh Tăng Nhất A-Hàm (HT Thích Thanh Từ - VNC PHVN, 2022)

17. PHẨM AN-BAN (1)

1. Tôi nghe như vầy:

Một thời, Phật ở nước Xá-vệ? rừng Kỳ-đà? vườn cấp Cô Độc.

Bấy giờ, Thế Tôn đến giờ đắp y, ôm bát dẫn La-vân vào cổng thành Xá-vệ.

Khi ấy, Phật quay nhìn phía hữu bảo La-vân:

-Nay thầy nên quán sắc là vô thường.

La-vân đáp:

—Thưa vâng, Thế Tôn! sắc là vô thường.

The Ton bao:

La-vân! Thọ, tưởng, hành, thức đều là vô thường.

La-vân đáp: —Thưa vâng, Thế Tôn! Thọ, tưởng, hành, thức đều là vô thường. Lúc này5 Tôn giả La-vân lại nghĩ: —Đây có duyên cớ gì5 mà nay mới đến cổng (phần vệ) thành khất thực đang ở giữa đường, cớ sao Thế Tôn lại đối diện dạy dỗ ta? Nay ta hãy trở về chỗ mình, chăng nên vào thành khát thực. Bây giờ, Tôn giả La-vân giữa đường trở vê tinh xá Kỳ Hoàn, đem y bát đên dưới gốc cây, chính thân, chính ý, ngồi kiết-già, chuyên chú nhất tâm, niệm sắc là vô thường; niệm thọ, tưởng, hành, thức là vô thường. Bấy giờ, Thế Ton ở thành Xá-vệ khất thực xong, sau khi ăn, đi kinh hành ở tinh xá Kỳ Hoàn, dần dần đến chỗ La-vân. Đen rồi, Thế Tôn bảo La-vân rằng: -Thầy nên tu hành pháp An-ban. Tu hành pháp này, hễ có ý tưởng sầu lo đều sẽ trừ hết. Nay thầy lại nên tu hành tưởng nhơ nhớp bất tịnh, nếu có tham dục nên diệt trừ hết. La-van! Nay thầy nên tu hành tâm từ, đã hành tâm từ thì hễ có sân giận đều sẽ trừ hết. La-vân! Nay thầy nên hành tâm bi, đã hành tâm bi thì hễ có tâm hại ắt sẽ trừ hết. La-van! Nay thầy nên hanh tâm hỷ, đã hành tâm hỷ thì hễ có tâm tật đố đều sẽ trừ hết. La-vân! Nay thầy nên hành tâm hộ (xả). Đã hành tâm xả thì hễ có kiêu mạn ất sẽ trừ diệt hết. Bấy giờ, Thế Tôn hướng về La-vân mà nói kệ: Chớ khởi tưởng nghĩ luôn, Hằng nên tự thuận pháp, Như thê người có trí, Tên tuôi được lan truyên.

Câm đuôc sáng cho người, Khô ở tôi tăm lớn, Trời, rồng cung kính thờ, Kính thờ bậc Sư trưởng. Lúc này, Tỳ-kheo La-vân lại dùng kệ đáp Thế Tôn: Con không khởi trước tưởng, Lại hằng thuận với pháp, Như thế người có trí, Thì hay thờ Sư trưởng. Bấy giờ, Thế Tôn dạy bảo xong, liền trở về tịnh thất. Lúc này, Tôn giả La- vân lại nghĩ: “Nay làm sao tu hành An-ban, trừ bỏ được buồn lo, không có các tưởng?" Bấy giờ, La-vân liền từ chỗ ngồi đứng dậy đi đến chỗ Thế Tôn, đến rồi cúi lạy và ngồi một bên, chốc lát ngồi lui bạch Phật: - Thế nào là tu hành An-ban, trừ khử sầu lo, không có các tưởng? Thu hoạch quả báo lớn, được vị cam lồ? FT1-| A FTP A 19 The Ton bao: 1 r A 1 Ắr 9 'K .

Lành thay, lành thay, La-vân! Thây có thê ở trước Như Lai rông tiêng sư tử mà hỏi nghĩa này. Thế nào là tu hành An-ban, trừ bỏ sầu lo, không có các tưởng, được đại quả báo, được vị cam lồ? La-vân! Nay thầy hãy lắng nghe, lắng nghe và khéo suy nghĩ, Ta sẽ

vì thầy phân biệt đầy đủ. - Xin vâng, Thế Tôn! Bây giờ, Tôn giả La-vân nhận lơi Phật dạy, roi The Ton bao: —La-vân! ở đây? nếu có Tỳ"kheo vui ở chỗ vắng vẻ không người, rồi chính thân, chính ý, ngồi kiết-già, không có niệm khác, buộc niệm ở chót mũi, hơi thở ra dài biết thở ra dài, thở vào dài biết thở vào dài; thở ra ngắn cũng biết thở ra ngắn, thở vào ngắn cũng biết thở vào ngắn; thở ra lạnh cũng biết thở ra lạnh, thở vào lạnh cũng biết thở vào lạnh; thở ra ấm cũng biết thở ra ấm, thở vào ấm cũng biết thở vào ấm. Quán khắp thân thể thở vào, thở ra thảy đều biết hết. Lúc có thở cũng lại biết có, còn lúc không thở cũng lại biết không. Nêu hơi thở từ tâm ra, cũng lại biết từ tâm ra. Nếu hơi thở từ tâm vào cũng lại biết từ tâm vào. Như vậy, này La-vân? người hay tu hành An-ban, thì không có tưởng sầu lo, não loạn, thu hoạch quả báo lớn, được vị cam lồ. Bấy giờ, Thế Tôn thuyết pháp vi diệu đầy đủ cho La-vân rồi, La-vân liền từ chỗ ngồi đứng lên, lạy Phật, nhiễu ba vòng rồi đi; đến dưới gốc cây tại vườn An- đà? chính thân, chính ý? ngồi kiết-già, không có niệm khác, buộc niệm ở chót mũi, thở ra dài cũng biết thở ra dài, thở vào dài cũng biết thở vào dài; thở ra ngắn cũng biết thở ra ngắn, thở vào ngắn cũng biết thở vào ngắn; thở ra lạnh cũng biết thở ra lạnh, thở vào lạnh cũng biết thở vào lạnh; thở ra ấm cũng biết thở ra ấm, thở vào ấm cũng biết thở vào ấm. Quán khắp thân thể, hơi thở ra thở vào thảy đều biết cả; lúc có hơi thở cũng lại biết có, lúc không hơi thở cũng lại biết không; nếu hơi thở từ tâm ra cũng lại biết từ tâm ra, nếu hơi thở từ tâm vào cũng lại biết từ tâm vào. Bấy giờ, La-vân tư duy như thế, dục tâm liền được giải thoát, không còn các điều ác, có giác có quán niệm hoan hỷ, khinh an, lạc ở Sơ thiền. Có giác

17. PHẨM AN-BAN (1) 105

CÓ quán, trong tự quán hỷ? chuyên chú nhất tâm, nhập tam-muội không giác không quán, niệm hỷ, lạc ở Nhi thiền. Không còn niệm hỷ, tự giữ giác tri thân lạc, chỗ chư Thánh thường cầu, xả niệm hỷ, dạo ở Tam thiền. Khổ vui kia đã diệt, lại không sầu lo, không khổ không vui, xả (hộ) niệm thanh tịnh, lạc ở Tứ thiền. Do tam-muội này, tâm thanh tịnh không bụi dơ, thân thể nhu nhuyến; biết từ đâu dèn, nhớ việc mình đã làm, tự biêt việc túc mạng vô sô kiêp, cũng biêt một đời, hai đời, ba đời, bốn đời, năm đời, mười đời, hai mươi đời, ba mươi đời, bon mươi đời, năm mươi đời, trăm đời, ngàn đời, vạn đời, mấy ngàn vạn đời; kiếp thành, kiếp hoại; vô số kiếp thành, vô số kiếp hoại, ức năm không thể kể: "Ta từng sanh chỗ kia, tên gì, họ gì, ăn món ăn thế này, thọ khổ vui thế này; thọ mạng dài ngắn, ở kia chết, sanh ở đây, đây chết sanh kia." Ngài dùng tam-muội này, tâm thanh tịnh không vết nhơ, cũng không có kiết sử, cũng biết chỗ khởi tâm của chúng sanh. Ngài lại dùng thiên nhãn thanh tịnh không vết nhơ quán chúng sanh, người sống, người chết, sắc đẹp, sắc xấu, đường thiện, đường ác, hoặc tốt hoặc xấu, điều làm, điều tạo; như thật rõ biết. Hoặc có chúng sanh thân hành ác, miệng hành ác5 ý hành ác, phỉ báng Hiền thánh, thường hành tà kiến, tạo hạnh tà kiến, thân hoại mạng chung vào trong địa ngục. Hoặc lại có chúng sanh thân hành thiện, miệng hành thiện, ý hành thiện, chẳng phỉ báng Hiên thánh, chăng hăng hành chánh kiên, tạo hạnh chánh kiên, thân hoại mạng chung sanh chỗ thiện, lên trời. Đó là thiên nhãn thanh tinh không vết nhơ, quán chúng sanh người sanh, người chết, sắc đẹp, sắc xấu, đường lành, đường ác, hoặc tốt, hoặc xấu, điều làm, điều tạo, như thật rõ biết, lại thêm bỏ ý? thành

tựu tâm hết lậu hoặc. Ngài quán sự khô này, như thật mà biêt. Ngài lại quán khô tập, cũng biêt khổ tận, cũng biết khổ xuất yếu, như thật rõ biết. Ngài do quán như thế, tâm dục lậu được giải thoát; liền được trí giải thoát, sanh tử đã dứt, Phạm hạnh đã thành, việc phải làm đã làm xong, lại không còn thọ thân sau, như thật rõ biết. Lúc này, Tôn giả La-vân liền thành A-la-hán. Tôn giả La-vân đã thành A-la-hán, liền từ chỗ ngồi đứng lên, sửa sang y phục đến chỗ Thế Tôn, cúi lạy rồi đứng một bên, bạch Thế Tôn: Điều con càu đã được, các lậu đã trừ sạch.

Bay giơ, The Ton bao các Ty-kheo: Các vị đắc A-la-hán, không ai bằng La-vân. Các hữu lậu dứt hết cũng là Ty-kheo La-van; luận về người trì cấm giới cũng là Ty-kheo La-van. Vì sao thế? Vì chư Như Lai Đẳng Chánh Giác đời quá khứ cũng có Tỳ-kheo La-vân này. Ta muốn nói là con Phật cũng là Ty-kheo La-van, thân chính từ Phật sanh, là bậc thượng của Pháp. Bây giờ, Thê Tôn bảo các Ty-kheo: Trong hàng Thanh văn của Ta, đệ tử bậc nhất trì cấm giới là Ty-kheo La-van.

106 KINH TĂNG NHẤT A-HÀM

r _ r

Bay giờ, The Ton liên noi kẹ:

Đay đủ pháp cam giới, Các căn cũng thành tựu,

Dần dần sẽ đắc được, Tất cả kiết sử hết.

r

Bây giờ, các Ty-kheo nghe Phật dạy xong, vui vẻ vâng làm.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.